SƠ ĐỒ PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN KẾT CẤU HẠ TẦNG XÃ HỘI TỈNH LẠNG SƠN THỜI KỲ 2026-2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050
(GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP; Y TẾ; KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ; BẢO TRỢ XÃ HỘI CÔNG LẬP)

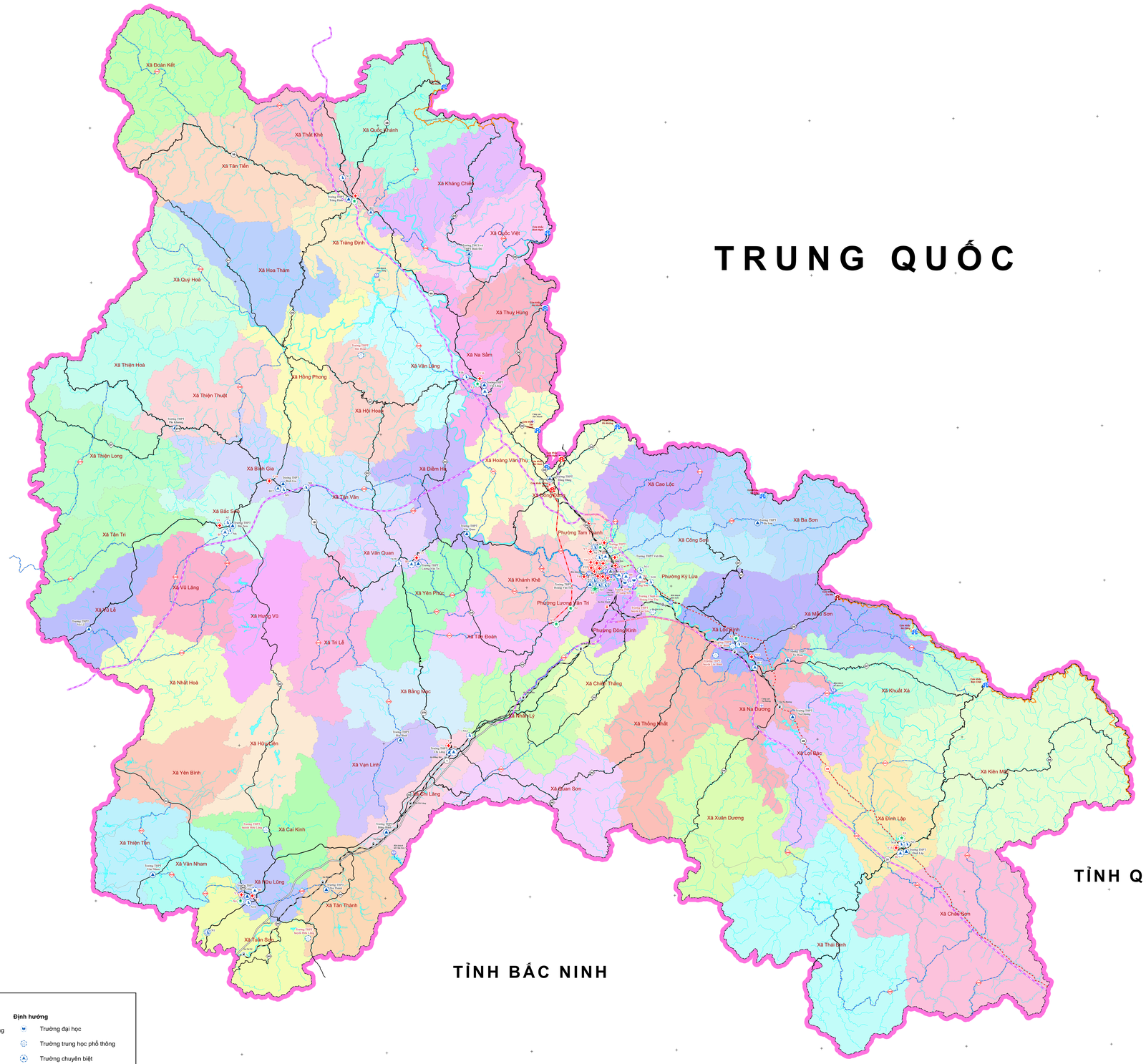

DANH SÁCH CƠ SỞ Y TẾ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LẠNG SƠN ĐẾN NĂM 2030

STT	Tên
Y1	Bệnh viện đa khoa huyện Hữu Lũng
Y2	Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn
Y3	Bệnh viện đa khoa tư nhân
Y4	Bệnh viện đa khoa tư nhân
Y5	Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng
Y6	Bệnh viện Lao và bệnh Phổi
Y7	Bệnh viện tâm thần tỉnh Lạng Sơn
Y8	Bệnh viện Y dược học cổ truyền tỉnh
Y9	Trung tâm Y tế huyện Bắc Sơn
Y10	Trung tâm Y tế huyện Bình Gia
Y11	Trung tâm y tế huyện Cao Lộc
Y12	Trung tâm Y tế huyện Chi Lăng
Y13	Trung tâm Y tế huyện Đình Lập
Y14	Trung tâm Y tế huyện Lộc Bình
Y15	Trung tâm Y tế huyện Tràng Định
Y16	Trung tâm Y tế huyện Văn Lãng
Y17	Trung tâm Y tế huyện Văn Quan
Y18	Trung tâm y tế thành phố Lạng Sơn
Y19	Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh
Y20	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm
Y21	Chi cục dân số kế hoạch hóa gia đình
Y22	Trung tâm kiểm dịch y tế quốc tế
Y23	Trung tâm Pháp y
Y24	Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh
Y25	Trung tâm kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm, Thực phẩm

DANH SÁCH CƠ SỞ TRỢ GIÚP XÃ HỘI; NUÔI DƯỠNG NGƯỜI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LẠNG SƠN ĐẾN NĂM 2030

STT	Tên
X1	Cơ sở BTXH tổng hợp
X2	Trung tâm trợ giúp xã hội tỉnh Lạng Sơn
X3	Cơ sở BTXH tổng hợp tỉnh Lạng Sơn
X4	Trung tâm hy vọng Lạng Sơn
X5	Trung tâm hy vọng Lộc Bình
X6	Cơ sở Mái Ấm Tình Thương Vinh Sơn
X7	Cơ Sở Cai Nghiện Ma Túy Tỉnh Lạng Sơn
X8	Cơ sở BTXH tổng hợp
X9	Trung tâm Điều dưỡng Người có công tỉnh Lạng Sơn

DANH SÁCH TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẾN NĂM 2030

STT	Tên
1	Đại học Sư phạm Lạng Sơn
2	Trường Chính trị Hoàng Văn Thụ

DANH SÁCH TRƯỜNG CHUYÊN BIỆT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LẠNG SƠN ĐẾN NĂM 2030

STT	Tên
B1	Trường DTNT THCS & THPT Hữu Lũng
B2	Trường DTNT THCS & THPT huyện Đình Lập
B3	Trường DTNT THCS & THPT Cao Lộc
B4	Trường DTNT THCS & THPT huyện Văn Lãng
B5	Trường DTNT THCS & THPT huyện Văn Quan
B6	Trường DTNT THCS & THPT H. Chi Lăng
B7	Trường DTNT THCS & THPT Bắc Sơn
B8	Trường THPT chuyên Chu Văn An
B9	Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập
B10	Trường THPT DTNT tỉnh
B11	Trường DTNT THCS &THPT Lộc Bình
B12	Trường DTNT THCS &THPT huyện Bình Gia
B13	Trường DTNT THCS Tràng Định

DANH SÁCH TRƯỜNG THPT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẾN NĂM 2030

STT	Tên
1	Trường THPT Hội Hoan
2	Trường THPT TP Lạng Sơn
3	Trường THPT huyện Hữu Lũng
4	Trường THPT huyện Lộc Bình
5	Trường THPT huyện Cao Lộc
6	Trường THPT Lộc Bình
7	Trường THPT huyện Hữu Lũng
8	Trường THPT Cao Lộc
9	Trường THPT Hữu Lũng
10	Trường THPT Tân Thành
11	Trường THPT Văn Nham
12	Trường THPT Đình Lập
13	Trường THPT Đồng Bành
14	Trường THPT Hòa Bình
15	Trường THPT Na Dương
16	Trường THPT Tú Đoạn
17	Trường THPT Hoàng Văn Thụ
18	Trường THPT Việt Bắc
19	Trường THPT Lương Văn Tri
20	Trường THPT Văn Quan
21	Trường THPT Ba Sơn
22	Trường THPT Đồng Đăng
23	Trường THPT Vũ Lễ
24	Trường THPT Bắc Sơn
25	Trường THPT Bình Gia
26	Trường THPT Pắc Khuông
27	Trường THPT Văn Lãng
28	Trường THCS và THPT Bình Độ
29	Trường THPT Tràng Định
30	Trường THPT Chi Lăng

DANH SÁCH CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẾN NĂM 2030

STT	Tên
N1	Cao đẳng Công nghệ Nông lâm Đông Bắc
N2	Cao đẳng nghề Lạng Sơn
N3	Cao đẳng SP Lạng Sơn (CS2)
N4	Cao đẳng sư phạm Lạng Sơn
N5	Cao đẳng Y tế Lạng Sơn
N6	TT GDTX-GDNN H. Bắc Sơn
N7	TT GDTX-GDNN H. Bắc Sơn (CS2)
N8	TT GDTX-GDNN H. Bình Gia
N9	TT GDTX-GDNN H. Bình Gia (CS2)
N10	TT GDTX-GDNN H. Cao Lộc
N11	TT GDTX-GDNN H. Cao Lộc
N12	TT GDTX-GDNN H. Chi Lăng
N13	TT GDTX-GDNN H. Đình Lập
N14	TT GDTX-GDNN H. Đình Lập (CS2)
N15	TT GDTX-GDNN H. Tràng Định
N16	TT GDTX-GDNN H. Văn Lãng
N17	TT GDTX 1
N18	TT GDTX 2
N19	TT GDTX GDNN H. Văn Quan
N20	TT GDTX GDNN huyện Lộc Bình

CHÚ GIẢI

- Cửa khẩu quốc tế
- Cửa khẩu chính
- Cửa khẩu phụ
- Địa giới quốc gia
- Địa giới tỉnh
- Địa giới xã
- Ga đường sắt
- Ga đường sắt quy hoạch
- Cảng thuỷ nội địa quy hoạch
- Cảng cạn quy hoạch
- Đường cao tốc
- Quốc lộ
- Đường tỉnh
- Đường tuần tra biên giới
- Đường xã
- Đường sắt
- Đường cao tốc quy hoạch
- Quốc lộ quy hoạch
- Đường tỉnh quy hoạch
- Đường sắt quy hoạch
- Đường thủy nội địa địa quy hoạch
- Hệ thống thuỷ văn

Hiện trạng

- Trường trung học cơ sở và trung học phổ thông
- Trường trung học phổ thông
- Trường chuyên biệt
- Trung tâm giáo dục nghề nghiệp
- Trường cao đẳng
- Cơ sở y tế

Định hướng

- Trường đại học
- Trường trung học phổ thông
- Trường chuyên biệt
- Cơ sở y tế
- Cơ sở trợ giúp xã hội
- Cơ sở nuôi dưỡng người có công

TỶ LỆ 1 : 100.000

0 5 10 20 Km